

Số: 1516 /SNV-CCVC

Lào Cai, ngày 20 tháng 11 năm 2018

V/v tổ chức thi nâng ngạch công chức
và thi thăng hạng viên chức hành chính
lên chuyên viên chính năm 2018

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Văn bản số 5104/UBND-NC ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Lào Cai về việc phê duyệt Đề án tổ chức thi nâng ngạch công chức và thi thăng hạng viên chức hành chính; Văn bản số 5489/BNV-CCVC ngày 09/11/2018 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính năm 2018, Sở Nội vụ triển khai việc tổ chức thi nâng ngạch công chức và thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính năm 2018, cụ thể như sau:

1. Đối tượng dự thi

a) Đối với kỳ thi nâng ngạch công chức

Cán bộ, công chức đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương, có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi nâng ngạch công chức theo quy định, gồm:

- Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP và Thông tư số 08/2011/TT-BNV;

- Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến cấp huyện hiện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm;

- Cán bộ, công chức ở cấp tỉnh và cấp huyện thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ ở cấp xã.

b) Đối với kỳ thi thăng hạng viên chức hành chính

Viên chức làm việc ở các bộ phận hành chính, tổng hợp, tổ chức cán bộ, quản trị, văn phòng, kế hoạch, tài chính và các bộ phận không trực tiếp thực hiện chuyên môn nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự thi:

a) Đối với kỳ thi nâng ngạch công chức

Cán bộ, công chức được đăng ký dự thi nâng ngạch khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 03 (ba) năm liên tục tính đến thời điểm đăng ký dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn;

- Đáp ứng yêu cầu về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, đề tài, đề án và các yêu cầu khác về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch công chức đăng ký dự thi theo quy định của từng ngạch công chức.

b) Đối với kỳ thi thăng hạng viên chức hành chính

- Viên chức có thời gian xếp lương chuyên viên hoặc tương đương chuyên viên từ đủ 09 năm trở lên, trong đó có thời gian ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) gần nhất xếp lương chuyên viên, tính đến thời hạn nộp hồ sơ dự thi thăng hạng viên chức hành chính theo thông báo tại văn bản này;

- Viên chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc là thành viên ban nghiên cứu, ban soạn thảo xây dựng ít nhất 01 văn bản nghiệp vụ chuyên ngành, lĩnh vực hoặc 01 đề tài, Chương trình, đề án của cơ quan, đơn vị nơi viên chức công tác được giao thực hiện đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu (phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia xây dựng, văn bản, Chương trình, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học và kèm theo văn bản xác nhận đề án, đề tài đã được cấp có thẩm quyền thông qua).

c) Về trình độ ngoại ngữ đối với thi nâng ngạch và thi thăng hạng

Công chức, viên chức có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau thì đáp ứng đủ tiêu chuẩn trình độ ngoại ngữ để dự thi nâng ngạch hoặc thi thăng hạng:

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên về ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập bằng tiếng nước ngoài;

- Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, trước khi bảo vệ luận án phải có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp B1 hoặc bậc 3 trở lên theo khung Châu Âu);

- Có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây;

- Có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức, viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. Việc xác định chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam thực hiện theo quy định tại Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT, Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT và Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT.

c) Về trình độ tin học đối với thi nâng ngạch và thi thăng hạng

Công chức, viên chức có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau đây thì đủ tiêu chuẩn trình độ tin học để dự thi nâng ngạch lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp hoặc dự thi thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính:

- Có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ tương đương trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. Việc xác định chứng chỉ tin học tương đương trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 3562/BTTTT-CNTT ngày 03/11/2015 và Công văn số 3656/BTTTT-CNTT ngày 15/12/2014 hướng dẫn việc quy đổi chứng chỉ tin học khi cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch công chức và thi thăng hạng viên chức.

3. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch và thăng hạng bao gồm:

- Đơn đăng ký dự thi nâng ngạch và thăng hạng;

- Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức), có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức (*đối với thi nâng ngạch công chức*);

- Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức) có xác nhận của cơ quan sử dụng viên chức (*đối với thi thăng hạng viên chức*);

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức, viên chức; 03 năm gần nhất (2015, 2016, 2017);

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch;

- Bản sao quyết định tuyển dụng của cơ quan có thẩm quyền; quyết định nâng lương gần nhất; quyết định tiếp nhận, chuyển loại, chuyển ngạch (nếu có);

- Các văn bản chứng thực miễn thi ngoại ngữ, tin học (nếu có).

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch do Sở Nội vụ phát hành theo mẫu chung.

4. Nội dung, hình thức thi

a) Môn kiến thức chung:

- Hình thức thi: thi viết;

- Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của công chức dự thi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy nhà nước; các vấn đề về quản lý hành chính nhà nước; phân công, phân cấp; về công vụ, công chức; về cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; phân tích các chủ trương, đường lối của Đảng và của pháp luật về ngành, lĩnh vực phù hợp với tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

- Thời gian thi: 180 phút đối với trường hợp thi trắc nghiệm môn chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ:

- Hình thức thi: thi trắc nghiệm hoặc thi viết;

- Nội dung thi; kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của công chức theo yêu cầu của ngạch dự thi;

- Thời gian thi: thi trắc nghiệm 45 phút, thi viết 180 phút.

c) Môn ngoại ngữ:

- Hình thức thi: thi viết;

- Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng đọc, viết một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

- Thời gian thi: 90 phút.

d) Môn tin học văn phòng:

- Hình thức thi: thi trắc nghiệm;

- Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT;

- Thời gian thi: 45 phút.

5. Điều kiện miễn thi môn Ngoại ngữ, môn Tin học.

a) Miễn thi môn ngoại ngữ đối với trường hợp khi có một trong các điều kiện sau:

- Công chức, viên chức từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

- Công chức, viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

- Công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Công chức, viên chức có bằng tốt nghiệp về ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

- Công chức, viên chức có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

- Công chức, viên chức có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, thạc sĩ hoặc có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên còn trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ đến thời điểm cuối cùng nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

b) Miễn thi môn tin học đối với công chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

6. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

Thi đủ các bài thi của các môn thi theo quy định;

Có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (kể cả bài thi môn Ngoại ngữ và môn Tin học nếu không được miễn thi);

Có tổng số điểm của các bài thi môn Kiến thức chung và môn Chuyên môn, nghiệp vụ cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu nâng ngạch 2018 do Bộ Nội vụ giao;

b) Viên chức trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải dự thi đủ các bài thi của các môn thi, trừ những môn được miễn thi theo quy định; có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 55 điểm trở lên, các bài thi được chấm theo thang điểm 100.

7. Thời gian và địa điểm tổ chức thi nâng ngạch.

- Thời gian: dự kiến tổ chức trong tháng Quý I năm 2019, thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau.

- Địa điểm thi: tại Trường Cao đẳng Cộng đồng Lào Cai.

Sở Nội vụ đề nghị Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thông báo công khai điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự thi; căn cứ vị trí việc làm của công chức, viên chức, tiến hành xét duyệt, lập danh sách cử công chức, viên chức tham gia dự thi (theo mẫu đính kèm) gửi danh sách và hồ sơ tham gia dự thi về Sở Nội vụ trước ngày **05/12/2018**, đồng thời gửi bản điện tử gửi vào địa chỉ email: phongccvc-snv@laocai.gov.vn

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ với Sở Nội vụ (theo số điện thoại: 02143.841.227; phòng Công chức viên chức) để được giải đáp. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Văn phòng Sở;
- Công thông tin điện tử Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, CCVC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Dũng

